

Số: 30/2024/QĐST-DS

D K, ngày 02 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 100/2024/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
 - Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M.
Địa chỉ trụ sở: 25 Bis N T M K, phường B N, Quận 1, thành phố H C M.
 - Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Cao Hoàng N, sinh năm 1993
Chuyên viên Quan hệ khách hàng cá nhân - Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M (Giấy ủy quyền ngày 26/6/2024). Địa chỉ liên lạc: 18 T H Đ, phường L T, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.
 - Bị đơn: Ông Trần H - sinh năm 1969
Bà Võ Thị Q - sinh năm 1972
Cùng địa chỉ: Tổ dân phố P T 4, thị trấn D K, huyện D K, Khánh Hòa.
 2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1 Ông Trần H và bà Võ Thị Q trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M theo các hợp đồng tín dụng số 4760/23MB/HĐTD ngày 23/3/2023 và số 21106/23MB/HĐTD ngày 09/11/2023 với số tiền tính đến ngày 25/7/2024 là 529.349.148 đồng (trong đó: Nợ gốc: 499.993.358 đồng; Nợ lãi: 22.477.604 đồng; Nợ lãi quá hạn: 6.878.186 đồng) và các khoản lãi phát sinh kể từ ngày 26/7/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng nêu trên.
- Phương thức thanh toán: Vào ngày 30/8/2024, ông Trần H và bà Võ Thị Q trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M toàn bộ số tiền: 529.349.148 đồng; đồng thời, ông H, bà Q phải trả số tiền lãi phát sinh từ ngày 26/7/2024 cho đến khi trả hết nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M theo thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng đã ký kết.
- Sau khi ông Trần H và bà Võ Thị Q thanh toán xong các khoản nợ vay trên thì Ngân hàng phải trả lại cho ông Trần H và bà Võ Thị Q bản chính Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào BV 578270, số vào sổ cấp GCN: CH 03313 do UBND huyện D K cấp ngày 01/06/2015 cho ông Trần H và bà Võ Thị Q.

Trường hợp ông H, bà Q không thực hiện thanh toán nợ như thỏa thuận trên, Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 282, tờ bản đồ số 5 tại thị trấn D K, huyện D K, Khánh Hoà để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 22707/21MB/HĐBĐ ngày 04/11/2021, được công chứng tại Văn phòng Công chứng H H P T ngày 04/11/2021, số công chứng 5936, quyền số 04/2021 TP/CC-SCC/HĐGD và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng số 22707/21MB/HĐBĐ/PL-01 ngày 23/3/2023, được công chứng tại Văn phòng Công chứng H H P T ngày 23/3/2023, số công chứng 1190, quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD.

2.2 Về chi phí tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M đã tạm ứng toàn bộ chi phí là 4.000.000 đồng. Ông H, bà Q thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Phát triển thành phố H C M số tiền là 4.000.000 đồng.

2.3 Về án phí: Ông Trần H và bà Võ Thị Q nộp 12.586.983đ (Mười hai triệu năm trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm tám mươi ba đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển thành phố H C M số tiền 12.139.000đ (Mười hai triệu một trăm ba mươi chín nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001404 ngày 16/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện D K, tỉnh Khánh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quy định: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D K;
- Chi cục THADS huyện D K;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Hoa